TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 423/2019/DSST
Ngày: 22/8/2019
V/v tranh chấp: Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Giang;

2. Bà Trần Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2019/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà Ree, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Kim Anh, sinh năm 1994.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 8 Tòa nhà Cộng Hòa Garden, số 20 đường Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền số: 80/UQTA-VH.18 ngày 29/11/2018 (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Lê DT, sinh năm: 1986.

Địa chỉ thường trú: đường Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: đường Nguyễn Quý Yêm, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 11 năm 2018, bản tự khai và các biên bản không tiến hành hòa giải được tại Tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác do các bên đương sự cung cấp thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có bà Ngô Thị Kim Anh là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày:

Vào ngày 21/11/2015, bà Lê DT có ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số 0414295 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20151121-100185-0034) với Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 32.599.500 đồng, lãi suất 4,58%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 55.536.000 đồng, trả trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.268.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.372.000 đồng; thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/01/2016.

Thực hiện hợp đồng, bà T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân, bà T có thanh toán cho công ty được 14 lần với tổng số tiền đã trả là 31.760.000 đồng. Kể từ sau ngày 14/6/2018 đến nay, bà T không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào dù công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do bà T trễ hạn thanh toán nên Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu bà T trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền còn nợ là 23.776.000 đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu bà T phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại, được tính từ ngày bản án, quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi bà T trả hết số tiền nợ trên theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận giao kết trong hợp đồng tín dụng.

Từ khi khởi kiện đến nay, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng chỉ yêu cầu bà T trả nợ, không yêu cầu chồng bà T cùng chịu trách nhiệm do không liên quan đến việc vay nợ của bà T và công ty.

Vụ án không tiến hành hòa giải được do vắng mặt bị đơn. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu và có đơn xin xét xử vắng mặt. Riêng bị đơn bà Lê DT tiếp tục vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến và kết luận:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn xét xử không đảm bảo theo Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 73, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ đúng quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng và các tài liệu, chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định ngày 21/11/2015, bà Lê DT có vay của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 32.599.500 đồng, lãi suất 4,58%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 55.536.000 đồng, trả trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.268.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.372.000 đồng; thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 01/01/2016.

Thực hiện hợp đồng, bà T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân, bà T có thanh toán cho công ty được 14 lần với tổng số tiền đã trả là 31.760.000 đồng rồi ngưng không thanh toán nữa là bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết. Nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu bà T thanh toán số tiền 23.776.000 đồng còn nợ là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Lê DT có nơi cư trú tại đường Nguyễn Quý Yêm, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp. Đối với bị đơn là bà Lê DT mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

Nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu bà T trả nợ, không yêu cầu chồng bà T phải cùng có trách nhiệm trả nợ. Đồng thời, bà T vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được bất cứ ý kiến nào của bà T. Căn cứ vào quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự theo quy định

tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không đưa chồng bà T vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét, qua yêu cầu của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu bà Lê DT trả hết số nợ bao gồm vốn gốc và lãi tổng cộng là 23.776.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, qua xem xét các tài liệu chứng cứ cũng như lời trình bày của các bên đương sự thì việc hai bên ký kết hợp đồng tín dụng đã được thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Việc ký kết này có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 471 Bộ luật dân sự 2005, Luật các tổ chức tín dụng, Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng, Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, hai bên hoàn toàn tự nguyện nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của đôi bên. Bà T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân nhưng lại không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, nên hiện nay phía công ty yêu cầu bà T phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 23.776.000 đồng là có căn cứ. Do bị đơn đã vi phạm thời hạn thanh toán nên yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả tiền ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là chính đáng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Lê DT mặc dù đã được Tòa án đã triệu tập cũng như tống đạt hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, do đó bà T đã từ bỏ quyền phản đối của mình. Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét yêu cầu của bà T.

[4] Về án phí: Bà Lê DT chịu án phí theo quy định của pháp luật. Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí. Hoàn lại cho công ty số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Lê DT.

Buộc bà Lê DT có trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ là

23.776.000 đồng *(hai mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi sáu ngàn đồng)* ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đồng thời, bà Lê DT còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại, được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi bà T trả hết số tiền nợ trên theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận giao kết trong hợp đồng tín dụng.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền

2. Về án phí: Bà Lê DT chịu 1.188.800 đồng (một triệu, một trăm tám mươi tám ngàn, tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 594.400 đồng (năm trăm chín mươi bốn ngàn, bốn trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010499 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao nhận, tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Kim Ngân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi Cục THADS Q.Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Kim Ngân